Danh sách cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Hạng II, III - Đợt 04 năm 2020

(Kèm theo Quyết định số 09/2020/QĐ-VECAS ngày 30 tháng 03 năm 2020)

STT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
1	HTV-00087058	Hồ Quốc Toàn	07/11/1992	012895059	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
2	HTV-00087059	Hoàng Anh Tuấn	23/10/1988	025088000110	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
3	HTV-00019643	Nguyễn Việt Dũng	01/09/1984	040084000610	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Quản lý dự án	II
4	HTV-00087060	Nguyễn Duy Tuấn	20/10/1992	125410933	Kỹ sư Kỹ thuật điện-điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
5	HTV-00087061	Nguyễn Hoàng Linh	27/05/1992	173368477	Kỹ sư kỹ thuật điện-điện tử (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Thiết kế cơ - điện công trình	II
6	HTV-00087062	Nghiêm Xuân Dương	17/08/1978	001078009138	Kỹ sư địa chất công trình	Khảo sát địa chất công trình	II
7	HTV-00087063	Nguyễn Đức Giang	19/05/1981	030081003713	Kỹ sư Địa chất công trình	Khảo sát địa chất công trình	II
8	HTV-00069080	Trần Thanh Ngọc	28/11/1989	035089000277	Kỹ sư Hệ thống kỹ thuật công trình	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
9	HTV-00087064	Nguyễn Đức Tiến	26/07/1983	035083000106	Kiến trúc sư Kiến trúc công trình	Thiết kế kiến trúc công trình	II
						Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
10	HTV-00087065	Hoàng Bảo Duy	02/10/1982	001082023281	Kỹ sư xây dựng đường bộ - Ngành xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
11	HTV-00087066	Nguyễn Tiến Định	30/01/1985	001085003922	Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
12	HTV-00078040	Phạm Anh Tú	03/07/1971	011432160	Kiến trúc sư	Định giá xây dựng	III
13	HTV-00087067	Trần Hữu Hiếu	30/01/1970	001070007612	Kỹ sư hệ thống điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
14	HTV-00087068	Đỗ Hoàng Nghĩa	02/12/1981	013243520	Kỹ sư điện (Chuyên ngành Hệ thống điện)	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
15	HTV-00062746	Lê Mạnh Cường	23/11/1972	012996989	Kỹ sư Điện khí hóa cung cấp điện	Quản lý dự án	II
16	HTV-00087069	Lê Công Lâm	26/09/1970	015070000115	Kỹ sư Điện khí hóa cung cấp điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
17	HTV-00087070	Lê Thanh Hà	10/11/1975	001075004229	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Quản lý dự án	III
18	HTV-00087071	Nguyễn Hoàng Giang	22/07/1992	012869599	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
19	HTV-00087072	Nguyễn Xuân Thành	24/10/1984	001084018636	Kỹ sư Xây dựng công trình ngầm và mỏ	Định giá xây dựng	III
						Quản lý dự án	III
20	HTV-00075140	Trương Trí Tài	14/08/1984	001084028511	Kỹ sư Trắc địa	Quản lý dự án	III
21	HTV-00087073	Vũ Cao Nguyên	20/11/1982	014182000094	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Định giá xây dựng	II
22	HTV-00087074	Nguyễn Đoàn Khuê	02/02/1992	017138123	Kỹ sư ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
23	HTV-00087075	Phan Hoàng Quân	18/05/1992	173257671	Kiến trúc sư kiến trúc công trình	Thiết kế kiến trúc công trình	II
24	HTV-00087076	Đinh Bá Quyên	14/07/1981	034081005759	Kiến trúc sư kiến trúc công trình	Thiết kế kiến trúc công trình	II
25	HTV-00087077	Nguyễn Tấn Lệnh	08/03/1991	212694251	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
26	HTV-00087078	Trần Chính Tuấn	19/09/1990	201607576	Kỹ sư công nghệ Nhiệt – điện lạnh	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
27	HTV-00087079	Vũ Duy Tùng	26/01/1993	371527232	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III

STT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
28	HTV-00087080	Trần Lê Duy	16/03/1993	381661968	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
29	HTV-00087081	Nguyễn Hoàng Trân	09/10/1989	334391898	Kiến trúc sư kiến trúc	Thiết kế kiến trúc công trình	II
30	HTV-00087082	Nguyễn Thị Tố Lan	21/07/1985	087185000643	Kỹ sư xây dựng dân dụng công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
31	HTV-00087083	Võ Văn Tùng	10/11/1989	215152199	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
32	HTV-00087084	Bùi Thị Kim Ngân	05/10/1993	272392214	Kiến trúc sư kiến trúc	Thiết kế kiến trúc công trình	III
33	HTV-00087085	Nguyễn Anh Phong	05/12/1984	225216194	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
34	HTV-00087086	Trần Nguyên Vũ	11/11/1987	280872785	Kỹ sư xây dựng trắc địa và bản đồ	Khảo sát địa hình	III
35	HTV-00087087	Nguyễn Văn Phong	20/10/1992	183903214	Kỹ sư xây dựng dân dụng công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
36	HTV-00047842	Phạm Minh Khánh	05/10/1991	205484487	Kỹ sư ngành kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
37	HTV-00087088	Thới Minh Trí	19/04/1989	281362734	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
38	HTV-00087089	Đinh Nguyễn Trãi	28/02/1985	082085000333	Kỹ sư Điện-điện tử điện năng	Thiết kế cơ - điện công trình	II
39	HTV-00087090	Dương Chí Hùng	05/11/1994	221362643	Kỹ sư công nghệ chế tạo máy	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
40	HTV-00087091	Kiều Quốc Minh	22/07/1983	035083004502	Kỹ sư điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
41	HTV-00087092	Trần Đức Huy	20/08/1975	051075000308	Kỹ sư cơ khí	Thiết kế cơ - điện công trình	II
42	HTV-00087093	Võ Thanh Quang	03/04/1995	301540996	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
43	HTV-00087094	Phan Trường Duy	26/10/1992	280981889	Kỹ sư xây dựng cảng và công trình biển	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	III
44	HTV-00087095	Nguyễn Văn Duyệt	25/05/1985	162729670	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
45	HTV-00087096	Nguyễn Lê Hiếu	23/07/1982	023443554	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
46	HTV-00087097	Võ Thế Phương	29/01/1984	025438225	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
47	HTV-00087098	Hoàng Hiếu	20/12/1980	191467175	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử và viễn thông	Thiết kế cơ - điện công trình	II
48	HTV-00087099	Phạm Cường	06/07/1992	205648211	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
49	HTV-00087100	Nguyễn Quang Huy	25/08/1990	121888466	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
						Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
50	HTV-00087101	Phạm Hữu Nghĩa	08/04/1992	301480391	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
51	HTV-00031406	Phùng Văn Đại	11/12/1984	201447666	Kỹ sư công nghệ Điện kỹ thuật	Định giá xây dựng	II
52	HTV-00009688	Lê Văn Phú	23/10/1987	191591472	Kỹ sư kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	II
53	HTV-00009686	Lê Nho Chương	03/11/1988	201555323	Kỹ sư kỹ thuật điện	Định giá xây dựng	II
54	HTV-00031404	Trần Công Minh	16/05/1989	205441979	Kỹ sư kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Định giá xây dựng	II
55	HTV-00031408	Đặng Phước Huy	01/06/1988	201563277	Kỹ sư kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
						Định giá xây dựng	III

STT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
56	HTV-00087102	Nguyễn Hữu Thái	13/01/1984	191576846	Kỹ sư Điện kỹ thuật	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Định giá xây dựng	III
57	HTV-00031409	Bùi Kông Luân	09/03/1989	205385100	Kỹ sư hệ thống điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Định giá xây dựng	III
58	HTV-00031405	Huỳnh Tấn Trà	01/05/1989	205407769	Kỹ sư Điện – điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
						Định giá xây dựng	II
59	HTV-00001270	Lâm Hoàng Thọ	27/02/1953	200186414	Kỹ sư cơ khí năng lượng	Thiết kế cơ - điện công trình	II
60	HTV-00063659	Đinh Hoàng Khôi	11/08/1986	186390036	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
61	HTV-00087103	Nguyễn Bình Phương Đông Triều	24/06/1987	205301254	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
62	HTV-00079209	Phạm Công Tân	16/09/1987	172638181	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện	Thiết kế cơ - điện công trình	II
63	HTV-00084569	Lương Quang Vinh	23/06/1985	233066968	Kỹ sư công nghệ điện – điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	II
64	HTV-00039896	Trương Đình Hòa	14/03/1987	201553199	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
65	HTV-00087104	Lê Viết Hùng	29/03/1977	201685599	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
66	HTV-00087105	Võ Thị Huyền Trang	08/04/1992	107257833	Kỹ sư kinh tế xây dựng và QLDA	Định giá xây dựng	III
67	HTV-00083126	Đinh Xuân Tỵ	12/04/1988	205410116	Kiến trúc sư	Quản lý dự án	II
68	HTV-00083145	Trần Hưng Hải Nam	01/06/1990	191714231	Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Quản lý dự án	II
69	HTV-00087106	Nguyễn Hữu Ngọc Bảo	19/05/1975	025668661	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
70	HTV-00087107	Lê Hoài Diễn	08/12/1989	312055187	Kỹ sư Kỹ thuật công trình	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
71	HTV-00003381	Nguyễn Văn Học	20/03/1977	025701471	Kỹ sư Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
72	HTV-00003370	Nguyễn Chí	11/05/1965	225951981	Kỹ sư xây dựng	Định giá Xây dựng	II
73	HTV-00075222	Phạm Thị Kim Trang	12/06/1970	024395650	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Quản lý dự án	II
74	HTV-00087108	Trương Quang Lưu	28/03/1994	212711146	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
75	HTV-00087109	Nguyễn Văn Linh	13/07/1991	197274015	Cao đẳng Xây dựng cầu đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
76	HTV-00084588	Phạm Văn Đoàn	28/10/1977	211986526	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
77	HTV-00087110	Phan Văn Mừng	19/11/1978	271378212	Kỹ sư xây dựng	Định giá xây dựng	II
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
78	HTV-00087111	Hoàng Văn Lục	09/01/1986	038086014005	Kỹ sư xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
79	HTV-00087112	Trần Nguyên Hiếu	06/06/1984	025355340	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông	II
80	HTV-00087113	Nguyễn Duy Khương	13/04/1989	215049663	Kỹ sư xây dựng cầu - đường	Thiết kế xây dựng công trình giao thông	II
81	HTV-00087114	Phạm Quốc Việt	01/10/1990	163082257	Kỹ sư kỹ thuật hạt nhân	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
82	HTV-00087115	Phùng Duy Hà	08/08/1988	271828000	Cử nhân vật lý học	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
83	HTV-00033976	Trần Đình Cửu	10/08/1980	201462740	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II

STT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
84	HTV-00027619	Đỗ Hữu Thắng	21/07/1971	024428824	Kỹ sư Xây dựng cầu đường	Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	II
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
85	HTV-00013258	Nguyễn Bùi Duy Luân	06/12/1989	221213057	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
86	HTV-00087116	Lê Xuân Huy	21/10/1984	038084001216	Kỹ sư Xây dựng cầu - đường	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
87	HTV-00087117	Nguyễn Sáu	01/02/1972	051072000209	Kỹ sư điện khí hóa & cung cấp điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	II
88	HTV-00027618	Lê Thị Phương Thảo	07/09/1979	340995644	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Quản lý dự án	II
89	HTV-00013254	Cao Tiến Dũng	26/09/1984	194156733	Kiến trúc sư Kiến trúc công trình	Thiết kế kiến trúc công trình	II
90	HTV-00013241	Lê Văn Khôi	12/02/1989	221226867	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án	II
91	HTV-00087118	Nguyễn Ngọc Thành	02/12/1993	241398603	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	III
92	HTV-00087119	Nguyễn Đức Anh	10/12/1993	174245737	Kỹ sư Vật liệu và cấu kiện xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
93	HTV-00087120	Bùi Việt Nhật	20/03/1991	197273757	Kỹ sư điện – điện tử	Thiết kế cơ - điện công trình	III
						Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
94	HTV-00087121	Đặng Hồng Quân	15/07/1991	183779656	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
95	HTV-00000909	Vũ Huy Đức	11/12/1984	025831526	Kiến trúc sư	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Quản lý dự án	II
96	HTV-00036647	Phạm Đỗ Huy Phúc	27/11/1983	025815983	Kỹ sư Xây dựng DD&CN	Quản lý dự án	II
97	HTV-00087122	Phạm Trần Tuyết Mai	02/11/1983	025334341	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
98	HTV-00087123	Cao Trường Minh	28/12/1982	023751120	Kiến trúc sư	Thiết kế kiến trúc công trình	II
						Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
						Quản lý dự án	III
99	HTV-00087124	Biền Văn Thành	10/03/1987	044087003040	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
100	HTV-00087125	Trần Nhật Nguyên	17/03/1985	264271437	Kỹ sư Thủy lợi – Thủy điện – Cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
						Định giá xây dựng	III
101	HTV-00087126	Trần Phạm Hạnh Châu	28/08/1994	025022050	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
102	HTV-00087127	Tô Vĩnh Khiêm	21/11/1993	079093003092	Kỹ sư hệ thống năng lượng	Thiết kế cơ - điện công trình	III
103	HTV-00087128	Trần Bình Nguyên	04/05/1995	079095011889	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
104	HTV-00087129	Trần Đắc Lợi	01/05/1988	221210708	Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
105	HTV-00087130	Nguyễn Huy Hoàng	15/12/1969	270889583	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điện	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
106	HTV-00087131	Hồ Sỹ Minh	25/12/1984	186265196	Cao đẳng Xây dựng cầu đường bộ	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
107	HTV-00087132	Trần Quang Phong	10/10/1985	191571644	Kỹ sư kỹ thuật điện-điện tử	Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình	III
108	HTV-00071332	Võ Hoàng Thông	01/01/1989	312005242	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật xây dựng	Quản lý dự án	II
109	HTV-00087133	Phạm Đăng Khoa	01/01/1992	352042158	Kỹ sư Kỹ thuật nhiệt (Điện lạnh)	Thiết kế cơ - điện công trình	II

STT	Mã số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	CMND	Trình độ CM	Lĩnh vực HN	Hạng
110	HTV-00087134	Phạm Lê Thiên Phước	02/08/1987	079087003081	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
111	HTV-00020240	Lê Bá Quý	01/10/1973	025908732	Kỹ sư liên ngành cơ điện	Định giá xây dựng	II
112	HTV-00050024	Bùi Anh Tuấn	10/12/1982	013279397	Kỹ sư lọc hóa dầu	Định giá xây dựng	II
113	HTV-00052688	Đặng Quang Vượng	04/01/1972	012607853	Kỹ sư thủy lợi	Định giá xây dựng	II
114	HTV-00067089	Nguyễn Mạnh Tưởng	02/09/1973	024745105	Kỹ sư cơ khí tàu thuyền thủy sản	Định giá xây dựng	II
115	HTV-00087135	Nguyễn Thái Sơn	25/11/1968	019068000113	Kiến trúc sư	Thiết kế quy hoạch xây dựng	III
116	HTV-00053979	Trần Trọng Thủy	14/07/1984	194230339	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
117	HTV-00027480	Bùi Thị Kim Oanh	05/04/1972	024919067	Kỹ sư điện xí nghiệp	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
118	HTV-00027557	Huỳnh Thị Ngọc Lan Phương	03/12/1984	240754195	Kỹ sư công nghệ môi trường	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
119	HTV-00087136	Trần Thị Ái Lan	27/07/1978	023270423	Kỹ sư điện – điện tử	Thiết kế quy hoạch xây dựng	II
120	HTV-00063679	Võ Thành Trung	21/01/1993	205721468	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II
121	HTV-00087137	Hồ Xuân Báu	20/08/1991	230753709	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
122	HTV-00033205	Nguyễn Việt Trung	10/02/1988	044088001775	Kỹ sư Xây dựng Thủy lợi- Thủy điện- Cấp thoát nước	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	II
123	HTV-00087138	Hoàng Lê Đại Thành	30/03/1985	197116400	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
124	HTV-00087139	Ngô Tất Nguyên	17/09/1988	212734936	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
125	HTV-00087140	Nguyễn Nhật Trường	01/01/1994	C5619688	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
126	HTV-00087141	Trần Võ Vĩnh Lợi	01/09/1994	225575829	Kỹ sư Kỹ thuật công trình xây dựng	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
						Quản lý dự án	III
127	HTV-00087142	Trần Quang Nhu	29/09/1990	385449888	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng DD&CN	Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	II
128	HTV-00087143	Nguyễn Du Phúc Hảo	29/08/1993	331739690	Kỹ sư Xây dựng- Vật liệu xây dựng	Quản lý dự án	III
						Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	III
						Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp	III
129	HTV-00087144	Lê Mạnh Hùng	28/04/1989	145387558	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Định giá xây dựng	III
130	HTV-00087145	Nguyễn Văn Tạo	09/02/1991	215113065	Kỹ sư xây dựng DD&CN	Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật	II